

Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lí luận chính trị ở trường đại học hiện nay

Đỗ Thị Nga

Trường Đại học Nguyễn Huệ
Tam Phước, thành phố Biên Hòa,
tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Email: thaophuongnga@gmail.com

TÓM TẮT: *Hiện nay, thế giới đang bước vào kỉ nguyên kinh tế tri thức đã, đang và sẽ tiếp tục tạo ra những biến đổi mạnh mẽ, ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục, đặc biệt là giáo dục đại học. Nó đòi hỏi các trường đại học cần phải có sự thay đổi để thích ứng những đòi hỏi của thời cuộc đặt ra, đặc biệt là nâng cao chất lượng dạy và học nhằm tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong đó, các môn Lí luận chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc xác lập nền tảng Lí luận chính trị cho sinh viên, góp phần đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, không chỉ giỏi và nhuần nhuyễn các kĩ năng chuyên môn mà còn vững vàng về bản lĩnh chính trị và từng bước hoàn thiện thế giới quan khoa học, nhân sinh quan tích cực. Để làm được điều đó, không thể không kể đến việc nâng cao chất lượng dạy và học các môn Lí luận chính trị ở trường đại học. Bài viết tập trung làm rõ một số khái niệm và phân tích, đánh giá thực trạng trong công tác dạy, học các môn Lí luận chính trị và đề xuất một số giải pháp cơ bản để nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lí luận chính trị ở trường đại học của nước ta hiện nay.*

TỪ KHÓA: **Lí luận chính trị; chất lượng giảng dạy; đại học.**

→ Nhận bài 28/02/2020 → Nhận bài đã chỉnh sửa 19/3/2020 → Duyệt đăng 24/4/2020.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục (GD) và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nhân tố chìa khóa, là động lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Đặc biệt, trong xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đòi hỏi sự nghiệp GD, đào tạo phải nâng cao chất lượng, hiệu quả, đạt tới trình độ của khu vực và thế giới. Trong đó, giảng dạy các môn Lí luận chính trị (LLCT) là một nhiệm vụ trọng yếu trong công tác tư tưởng của Đảng nhằm trang bị cho người học tri thức lí luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng một cách cơ bản, có hệ thống, giúp người học xây dựng thế giới quan và phương pháp luận khoa học, nâng cao trình độ tư duy lí luận, nâng cao năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức cách mạng. Mặt khác, sau hơn 30 năm đổi mới, tuy đã có những thành tựu và kinh nghiệm, tạo được thế và lực mới cho đất nước, nhưng nước ta vẫn đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp. Trong thời kì xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ta đặc biệt quan tâm đến công tác tư tưởng, lí luận, nhất là công tác GD chính trị, tư tưởng đối với thế hệ trẻ là sinh viên (SV), học sinh, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm được triển khai sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân. Xác định được vị trí, vai trò quan trọng của công tác GD chính trị, tư tưởng, trong những năm qua các trường ĐH nước ta luôn chú trọng đến việc đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giảng dạy nói chung và giảng dạy các

môn LLCT nói riêng cho SV, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, có vị trí đặc biệt quan trọng trong kết cấu chương trình, nội dung kiến thức trang bị cho SV. Đồng thời, đây cũng là đòi hỏi khách quan được đặt ra cho cả người dạy lẫn người học, cho xã hội và cho những người trực tiếp làm công tác quản lí GD.

2. Nội dung nghiên cứu

Có thể nói, LLCT có vị trí, vai trò vô cùng quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng cũng như trong sự nghiệp GD, đào tạo nước nhà. Trong hệ thống GD quốc dân, các môn LLCT đã được đưa vào giảng dạy ở các trường ĐH trong cả nước. Hiện nay, chất lượng của việc học và dạy các môn LLCT được các cấp lãnh đạo chỉ huy đặc biệt quan tâm. Tuy nhiên, để đánh giá kết quả công tác giảng dạy các môn LLCT, chúng ta cần làm rõ một số khái niệm: LLCT, chất lượng giảng dạy, giảng dạy các môn LLCT, chất lượng giảng dạy các môn LLCT.

LLCT là bộ phận quan trọng của lí luận, phản ánh những tính quy luật chính trị, các quan hệ chính trị - xã hội, đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, thể hiện lợi ích và thái độ của giai cấp đối với quyền lực nhà nước. Ở Việt Nam, LLCT là khoa học nghiên cứu hệ thống những nguyên lí của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cùng những tinh hoa tư tưởng chính trị của dân tộc và nhân loại. Nó phản ánh tính quy luật của các quan hệ kinh tế, chính trị, xã hội, thể hiện lợi ích và thái độ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động

đổi với việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, là công cụ quan trọng cho việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tiếp cận dưới góc độ khoa học lý luận dạy học, *Chất lượng giảng dạy* là kết quả và mức độ đạt được cao hay thấp của hoạt động giảng dạy so với mục tiêu yêu cầu đào tạo đã xác định, là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố (người dạy, người học, các thiết chế phục vụ giảng dạy, cơ sở vật chất... trong đó, nhân tố cơ bản có ý nghĩa trực tiếp quyết định nhất đến chất lượng giảng dạy là đội ngũ giảng viên). Giảng dạy các môn LLCT ở các trường đại học (ĐH) là hoạt động sư phạm của đội ngũ giảng viên truyền thụ tri thức khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách pháp luật của Nhà nước cùng những tinh hoa tư tưởng chính trị của dân tộc và nhân loại, nhằm xây dựng thế giới quan duy vật, phương pháp luận khoa học, nhân sinh quan cách mạng, phương pháp tư duy biện chứng và phương pháp hành động khoa học, hình thành niềm tin, lí tưởng Cộng sản chủ nghĩa, góp phần xây dựng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo của từng đối tượng.

Chất lượng giảng dạy các môn LLCT là tổng hợp kết quả truyền thụ nội dung, sử dụng các hình thức, phương pháp, phương tiện phù hợp của giảng viên LLCT với đối tượng đào tạo, từng bước hình thành, phát triển thế giới quan, phương pháp luận, xây dựng bản lĩnh chính trị; Hoàn thiện các phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho người học theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Theo đó, nếu khả năng tiếp thu kiến thức, trình độ cũng như kĩ năng nghề nghiệp, bản lĩnh chính trị của SV tăng lên, đáp ứng được yêu cầu đặt ra thì chất lượng giảng dạy các môn luận chính trị đạt chất lượng tốt. Ngược lại, nếu khả năng tiếp thu kiến thức, trình độ cũng như kĩ năng nghề nghiệp, bản lĩnh chính trị của SV không đáp ứng được yêu cầu đặt ra thì chất lượng giảng dạy các môn LLCT đạt chất lượng thấp.

Chính vì vậy, để nâng cao chuyên môn, kĩ năng sư phạm của đội ngũ giảng viên để đáp ứng những thay đổi trong giảng dạy góp phần tạo nên những bài giảng hay và đạt chất lượng tốt tăng thêm hứng thú của SV với các môn học LLCT, chúng ta cần phải nâng cao chất lượng giảng dạy. Tuy nhiên, lựa chọn phương pháp giảng dạy nào cho phù hợp đối với các môn LLCT cũng là câu hỏi khó khăn đối với giảng viên. Do đó, cần phải có sự đánh giá, phân tích làm rõ thực trạng, những bất cập còn tồn đọng để xác định phương pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT ở các trường ĐH hiện nay.

2.1. Thực trạng giảng dạy các môn Lí luận chính trị ở trường đại học hiện nay

Hiện nay, việc giảng dạy các môn LLCT ở các trường

ĐH, cao đẳng, được lãnh đạo, chỉ huy các cấp rất quan tâm và coi trọng. Đặc biệt, việc nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT đã đạt được một số thành tựu nhất định, có nét khởi sắc. Tuy nhiên, trong thực tiễn dạy và học tập các môn khoa học này vẫn còn tồn đọng những bất cập, hạn chế sau:

Thứ nhất, do kết cấu nội dung, chương trình các môn LLCT còn nhiều điểm chưa hợp lí. Trước đây, Bộ GD&ĐT đã tích hợp nội dung các môn Triết học Mác - Lênin, Kinh tế Chính trị học Mác - Lênin và Chủ nghĩa xã hội khoa học thành một môn Những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, môn Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, việc thay đổi từ 5 môn sang 3 môn gặp nhiều bất cập trong quá trình dạy và học. Bởi vì, việc hợp nhất trong một nội dung môn học không đạt được sự thống nhất như mong muốn. Vì vậy, trong năm học 2019 - 2020, “Các môn LLCT được đưa vào chương trình giảng dạy trở lại với 5 môn riêng biệt: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế Chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và môn Tư tưởng Hồ Chí Minh” (Công văn số 3056/BGDĐT-GD&DH ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ GD&ĐT về việc *Thực hiện chương trình, giáo trình các môn LLCT*). Để bắt kịp xu thế của thời đại, nhất là khi Cách mạng công nghiệp 4.0 đang có ảnh hưởng sâu rộng trên phạm vi toàn thế giới, cho nên các môn học đã được cập nhật nội dung cho phù hợp hơn với bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất cập. Một là, hiện nay vẫn chưa có giáo trình chính thức mặc dù một số trường đã triển khai giảng dạy và một số trường sắp bắt đầu giảng dạy. Hai là, chương trình cập nhật nội dung mới vừa phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn vừa đảm bảo nội dung cốt lõi của môn học. Chính vì thế, hàm lượng kiến thức trong các môn học trở nên nhiều lên. Song thời lượng giảng dạy lại ngắn lại, vì thế gây áp lực lên việc truyền đạt nội dung của giảng viên. Ví dụ, 9 chương nội dung môn Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, nay đổi thành 3 chương nội dung trong môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, trong khi đó thời gian quá hạn hẹp - chỉ 45 tiết (3 tín chỉ), nay rút xuống còn 30 tiết (2 tín chỉ). Do đó, giảng viên chưa thực sự trang bị cho mình được “nghệ thuật” trong giảng dạy để thu hút được sự quan tâm, hứng thú, nhiệt tình của SV. Hay nói cách khác, chưa “truyền lửa”, tạo được hứng thú cho SV học tập, thậm chí có nhận thức lệch lạc về tầm quan trọng của các môn LLCT.

Thứ hai, do tính đặc thù của các môn LLCT là rất khô khan, cứng nhắc, lại hết sức trừu tượng, khó tiếp thu (Khảo sát trên 1.909 SV cho thấy 22,6% trả lời do nội dung môn học khô khan, trừu tượng) [1], thường được xếp vào chương trình học các năm thứ nhất, thứ hai khi mà SV mới chập chững bước vào ghế nhà trường, tâm

lí chưa ổn định, chưa quen với các phương pháp học ở ĐH... Vì vậy, việc học của SV gặp nhiều khó khăn, gây ra tâm lí đã ngại học càng trở nên “nản học” các môn LLCT hoặc học với tâm lí “đối phó”, chỉ chú trọng “học vẹt”, học “thuộc lòng”, học sao cho miễn là qua được các kì thi, còn bản chất vấn đề thì hầu như không hiểu hoặc không cần hiểu, niềm đam mê hứng thú hầu như không có, không biết cách vận dụng lí thuyết vào thực tiễn... dẫn đến chất lượng, hiệu quả chưa cao và đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến nhiều SV có tâm lí chán nản dẫn đến việc bỏ học.

Thứ ba, vẫn còn rất nhiều giờ giảng, bài giảng thiếu sức sống, sức hấp dẫn, sức thuyết phục, không sinh động, không tạo ra được cảm hứng trong giờ học cho SV... Khi đánh giá về những bất cập này, PGS.TS Đinh Ngọc Thạch - Giám đốc Trung tâm LLCT ĐH Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định: “Chương trình giảng dạy hiện nay chưa thực sự tạo được sự kết nối giữa người dạy và người học, giữa nội dung trong sách với cuộc sống, giữa lí luận và thực tiễn, vẫn tồn tại cách tiếp cận cũ, những biểu hiện của chủ nghĩa bảo thủ, chủ nghĩa giáo điều cần được nhận diện và khắc phục” [2]. Thực tế, do một số giảng viên có tuổi đời còn trẻ, thiếu kinh nghiệm sống, thiếu tính thực tiễn, hầu như chỉ biết có lí thuyết suông, chỉ sử dụng một phương pháp thuyết trình hết sức đơn điệu “thầy đọc, trò chép”. Hệ quả tất yếu kéo theo đó là chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, giảng dạy yếu kém, thậm chí đôi khi còn phản tác dụng và tạo ra tâm lí ức chế, khiên cưỡng, gò ép cho người học. Mặt khác, một số giảng viên lớn tuổi, từng trải hơn, già dặn hơn trong nghề, có vốn sống, kinh nghiệm dồi dào hơn, tính thực tiễn trong bài giảng, trong giáo án tăng lên. Vì vậy, giờ giảng của họ sẽ phần nào thuyết phục hơn, có sức sống hơn. Tuy nhiên, giảng viên lớn tuổi thường không sử dụng những phần mềm công nghệ thông tin trong dạy học, làm giảm đi sự hấp dẫn và hứng thú của SV đối với môn học.

Thứ tư, việc bố trí, sắp xếp số lượng SV, cơ sở vật chất đảm bảo chưa phù hợp. Cụ thể, “Các trường ĐH sắp xếp số lượng SV trong một giảng đường còn quá đông (Ở nhiều trường mỗi lớp có khoảng 100 đến 200 SV). Với số lượng như vậy, giảng viên khó có thể phát huy tính tích cực của SV trong học tập. Giờ thảo luận cũng khoảng 50 đến 70 SV trong một giảng đường” [3]. Với điều kiện đó, giảng viên khó có thể tổ chức giờ thảo luận có hiệu quả. Các phương tiện hỗ trợ giảng dạy có trường chưa được đầu tư đúng mức, hoặc có đầu tư nhưng việc hỏng hóc không được sửa chữa kịp thời. Thư viện nhà trường cũng ít sách tham khảo cho các môn LLCT. Có trường có thư viện điện tử nhưng số đầu máy ít, không đủ cho SV sử dụng. Kinh phí của Nhà nước và các trường ĐH đầu tư cho môn LLCT thường ít hơn các môn học khác nên việc tổ chức cho các giảng viên, SV đi thực

tế, tham quan hay giao lưu tiếp xúc với các nhân chứng, vật chứng rất khó thực hiện. Ngoài ra, việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập các môn LLCT hiện nay nhìn chung còn nhiều bất cập, chưa đảm bảo các mục tiêu đã được quy định trong mỗi nội dung của môn học, chưa kích thích được tinh thần tự giác học tập và đảm bảo tính công bằng giữa các SV. Vì vậy, chưa kích thích được tính tích cực nghiên cứu trong quá trình học tập và thể hiện những nhận thức độc lập, tự chủ, sáng tạo của SV sau khi học các môn LLCT.

Thứ năm, sự chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng. Sau khi hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu bị sụp đổ; Phong trào công nhân và cộng sản quốc tế gặp nhiều khó khăn và lâm vào thoái trào. Một số nước trên thế giới kiên định chế độ xã hội chủ nghĩa cũng gặp không ít khó khăn trên tiến trình cách mạng của mình. Trong khi đó, hệ thống tư bản chủ nghĩa (bên cạnh những rối ren, những mâu thuẫn và nhiều mất tích bị khủng hoảng) vẫn còn sức sống, thậm chí một số nước Châu Âu, Bắc Âu... đã có sự phát triển vượt trội không chỉ về kinh tế mà cả những giá trị nhân văn. Bên cạnh đó, các thế lực phản động dùng các chiêu bài gọi là “Diễn biến hòa bình” nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Họ ra sức phủ nhận bản chất cách mạng và khoa học của Chủ nghĩa Mác - Lênin. Họ quảng cáo cho mô hình “xã hội dân chủ” và con đường phát triển phi xã hội chủ nghĩa. Họ nuôi dưỡng, kích động các khuynh hướng cơ hội, hữu khuynh, dao động... trong cán bộ, đảng viên và quần chúng để nhằm tạo ra sự phân hóa, phân liệt, đối lập, xung đột trong xã hội. Họ tìm mọi cách du nhập lối sống, đạo đức, văn hóa phản động vào nước ta, làm cho văn hóa của chúng ta đi chệch mục tiêu chủ nghĩa xã hội, làm tha hóa một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là SV. Một số SV do bị ảnh hưởng bởi những thông tin xấu, độc hại lan truyền trên internet nên đã mất phương hướng chính trị, mờ nhạt về lí tưởng cách mạng. Nguy hiểm hơn, do sự tiếp xúc với một số quan điểm, tư tưởng, văn hóa, nghệ thuật, lối sống không phù hợp từ bên ngoài, một số SV đã ảo tưởng về nền dân chủ đa nguyên, đa đảng. Bên cạnh đó, năng lực quản lí của Nhà nước, hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội chưa đáp ứng kịp yêu cầu của tình hình mới. Luật pháp còn nhiều khe hở để cho các hành vi vi phạm pháp luật (Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để tham ô, tham nhũng, bao che tội phạm; Tình trạng buôn lậu, trốn thuế...). Nước ta vẫn đứng trước nhiều nguy cơ và thách thức lớn. Những tác động đó đã và đang ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức và niềm tin của nhân dân (nhất là thế hệ trẻ, SV) vào chế độ xã hội chủ nghĩa và con đường cách mạng của dân tộc ta. Điều đó dẫn tới tinh thần học tập các môn LLCT của SV bị suy giảm. Do đó, giảng viên giảng dạy các môn LLCT cần phải trang bị cho SV lí tưởng cách mạng, lối sống, niềm tin, có lập trường vững vàng trước mọi thử thách,

góp phần giúp SV có đủ dũng khí và khả năng bảo vệ hệ tư tưởng vô sản, bảo vệ Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ các giá trị truyền thống dân tộc và có sức đề kháng với “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch với hình thức ngày càng thâm độc, tinh vi. Để làm được điều đó, chúng ta phải tiếp tục nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT. Vì vậy, để nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT ở các trường ĐH hiện nay, chúng ta cần phải làm tốt các giải pháp được đề cập dưới đây.

2.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy

Từ những thực trạng nêu, để khắc phục hạn chế và thu hút SV học các môn LLCT, cần tiếp tục đột phá đổi mới nội dung gắn với đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy học, phát triển phẩm chất và năng lực người học theo mô hình, mục tiêu đào tạo. Mục tiêu giảng dạy không chỉ hướng đến cho người học nắm chắc kiến thức các môn khoa học chuyên ngành của từng đối tượng đào tạo, mà còn phải có hiểu biết các kiến thức của các môn khoa học khác. Có như vậy, sau khi tốt nghiệp, SV mới hội tụ đầy đủ phẩm chất và năng lực kiến thức toàn diện và kiến thức chuyên sâu theo từng chuyên ngành đào tạo của mình. Do đó, vấn đề tiếp tục nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT ở các trường ĐH hiện nay, cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

Một là, trong quá trình giảng dạy các môn LLCT, cần nắm chắc đối tượng giảng dạy và tính đặc thù về nội dung của từng môn học, bài giảng.

Tính chất đối tượng giảng dạy của các trường ĐH hết sức phong phú, đa dạng thể hiện ở nhiệm vụ GD, đào tạo của từng trường. Hầu như ở trường nào cũng có nhiều hình thức đào tạo và bậc học khác nhau như: Đào tạo chính quy, tại chức, ngắn hạn, dài hạn, bậc học ĐH, thạc sĩ, tiến sĩ và đào tạo chức danh..., với nhiều chuyên ngành đào tạo khác nhau. Vì vậy, vấn đề đặt ra là phải nắm chắc từng loại đối tượng và phân chia rõ từng loại đối tượng, ngay cả trong cùng một loại đối tượng để từ đó có sự chuẩn bị về nội dung, phương pháp khác nhau cho phù hợp với từng loại đối tượng. Bảo đảm cho người học nắm được kiến thức không chỉ trong quá trình nghe giảng mà còn trong quá trình tự nghiên cứu. Đúng với quan điểm của V.I.Lênin: Vật tự nó, sự phản ánh của các sự vật không phải là như nhau, đối tượng khác nhau thì tính chất, đặc điểm của các đối tượng là khác nhau. Do đó, trong quá trình giảng dạy các môn LLCT không cho phép theo một kịch bản nhất định, mà phải bám sát vào từng đối tượng để truyền thụ kiến thức cho phù hợp.

Theo tính quy luật mỗi một môn học, bài học đều có sự giao thoa ngay trong bản thân nội tại của nó, cũng như, với các môn học, bài học khác. Song, như vậy không có nghĩa là nó có tính đồng nhất, mang tính chất chung hoàn toàn giống nhau, mà bao giờ nó cũng có tính chất

đặc thù riêng của nó, không pha trộn hay lẫn lộn với các môn học, bài giảng khác được. Trên tinh thần đó, vận dụng vào giảng dạy các môn LLCT, chúng ta thấy rất rõ tính đồng đẳng, giao thoa và đặc thù của từng môn học.

Như vậy, chỉ có trên cơ sở nắm vững tính đặc thù của môn học, bài giảng, người giảng viên mới có sự phân biệt giữa nội dung của các môn, các bài giảng và việc sử dụng phương pháp nào phù hợp, với từng vấn đề trong quá trình truyền thụ kiến thức cho người học.

Hai là, quá trình giảng dạy các môn LLCT, giảng viên phải thực sự nắm vững chuyên sâu về kiến thức của bộ môn mình đảm nhiệm và kiến thức của các môn học có liên quan

Thực tiễn công tác giảng dạy cho thấy, việc nắm vững kiến thức chuyên môn của người giảng viên có vai trò to lớn trong việc mang lại hiệu quả cao của công tác giảng dạy. Vấn đề nắm vững kiến thức chuyên môn là nắm vững toàn bộ kiến thức của môn học, bài giảng mình đảm nhiệm. Chẳng hạn, giảng về môn Triết học, chúng ta phải nắm vững toàn bộ những kiến thức của môn học đó, từ đối tượng nghiên cứu, nhiệm vụ, chức năng của môn triết học đến nội dung của từng chủ đề trong môn triết học. Từ đó mới có chiều rộng của kiến thức môn học và cái nhìn toàn diện về môn triết học và bài giảng cụ thể của môn học. Đồng thời, cần phải có kiến thức chuyên sâu với từng bài giảng. Nghĩa là, mỗi chủ đề bài giảng chúng ta phải có được kiến thức chuyên sâu về bài giảng đó. Kiến thức chuyên sâu đó đảm bảo cho chúng ta đi luận giải đến từng quan điểm, luận điểm, từng khía cạnh nhỏ trong quá trình truyền thụ kiến thức cho người học.

Hơn nữa, cần phải thấy được sự giao thoa, quan hệ giữa nội dung của các môn LLCT và từng chủ đề trong mỗi môn học. Thực tế cho thấy, mỗi môn học, bài giảng, rộng ra là tất cả các môn khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên... đều có sự giao thoa, quan hệ giữa các ngành học, môn học, bài học với nhau. Với từng môn LLCT cũng vậy, chúng đều có những nội dung giao thoa, quan hệ chặt chẽ với các môn học khác. Đặc biệt, là sự quan hệ chặt chẽ với các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Do đó, đòi hỏi người giảng viên trong quá trình giảng dạy không chỉ nắm vững chuyên sâu về kiến thức của bộ môn mình đảm nhiệm mà còn phải có kiến thức của các môn khoa học có liên quan. Có như vậy, mới luận giải thấu đáo những nội dung của môn học, bài giảng, đồng thời chỉ rõ được cho người học thấy được tính chất chung, đặc thù, sự quan hệ, sự ràng buộc kiến thức giữa các môn LLCT hiện nay.

Ba là, quá trình giảng dạy các môn LLCT giảng viên phải có sự hiểu biết và nắm bắt kịp thời các thông tin từ thực tiễn đời sống xã hội, nắm vững các quan điểm, luận điểm sai trái, không đúng, hoặc chưa có sự thống nhất của các môn LLCT hiện nay

Đây không chỉ là một nguyên tắc bất biến trong công

tác GD, đào tạo của Đảng: “Học đi đôi với hành, lí luận gắn với thực tiễn” mà còn là sự đòi hỏi từ tính chất, yêu cầu bắt buộc đối với người giảng viên đi truyền thụ kiến thức về các môn LLCT. Bởi, chỉ có như vậy bài giảng, môn học người giảng viên đảm nhiệm mới có tính thuyết phục cao, thực sự mới gắn kết vấn đề lí luận thuần túy với thực tiễn phong phú, sinh động. Cũng như vậy, từ các luận điểm, quan điểm sai trái, không đúng, chưa có tính thuyết phục đem so sánh với các luận điểm khoa học mà chúng ta giảng cho người học thì giúp cho họ càng thấy rõ tính cách mạng, khoa học cần phải lĩnh hội nó một cách tự nguyện, tự giác, chứ không phải là sự gò ép, bắt buộc. Mặt khác, từ tính chất các môn LLCT là các môn trực tiếp trang bị, bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận, năng lực của mỗi con người... gắn liền với đời sống tinh thần xã hội. Trong khi đó, đời sống xã hội luôn luôn vận động, biến đổi từng ngày, do đó trong giảng dạy các môn LLCT một yêu cầu bắt buộc đối với cả người dạy và người học là phải có sự hiểu biết và nắm bắt kịp thời các thông tin từ thực tiễn đời sống xã hội, nắm vững các quan điểm, luận điểm sai trái, không đúng hoặc chưa có sự thống nhất trong các môn LLCT hiện nay.

Bốn là, quá trình giảng dạy các môn LLCT cần kết hợp chặt chẽ, sử dụng tổng hợp các phương pháp theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động tự học của mỗi SV với đổi mới nội dung, hình thức các hoạt động sau giảng và đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất cho quá trình này

Các môn LLCT là những môn học đặc thù, mang tính trừu tượng khái quát cao, lập trường giai cấp rõ ràng nên trong quá trình giảng dạy, tùy theo từng nội dung mỗi bài giảng viên vận dụng, kết hợp linh hoạt các phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của SV. Bởi vì, nội dung và phương pháp giảng dạy là hai mặt của một quá trình thống nhất không tách rời nhau, trong đó nội dung quy định phương pháp, hay nói cách khác phương pháp giảng dạy phải được xác định trước hết từ nội dung từng môn học và từng chủ đề bài giảng. Hiện nay, các phương pháp giảng dạy của phần đông các nhà sư phạm thường sử dụng trong quá trình giảng dạy các môn LLCT là thuyết trình độc thoại và thuyết trình nêu vấn đề.

Thực tiễn cho thấy, trong quá trình giảng dạy các môn LLCT cần phải có sự kết hợp chặt chẽ cả hai phương pháp thì chất lượng giảng dạy sẽ đạt hiệu quả cao. Bởi phương pháp thuyết trình giảng dạy theo lôgic trình tự nhất định. Người học lĩnh hội tri thức, các thông tin của bài giảng thông qua nghe và ghi chép các thông tin ở trên lớp. Ưu điểm của phương pháp này là đảm bảo được tính hệ thống trong chuyên tải các kiến thức của bài giảng cho SV. Nhược điểm của phương pháp này là dễ làm cho người học thụ động, không phát huy được tính tích cực, độc lập sáng tạo trong quá trình học tập. Vì vậy, cần phải căn cứ vào nội dung bài giảng, đối tượng người học để

kết hợp chặt chẽ cả hai phương pháp, nhằm kích thích được sự hứng thú và tư duy sáng tạo của người học, làm cho người học không thụ động trong tiếp thu các kiến thức của bài giảng và môn học. Kinh nghiệm giảng dạy từ thực tiễn cho thấy: Nếu trong một bài giảng, người giảng viên có đan xen đưa ra các tình huống có vấn đề thì sẽ làm cho không khí buổi học trở nên sinh động hơn, khả năng chú ý của người học cao hơn và sau mỗi buổi giảng luôn tạo ra được nhu cầu tìm kiếm, chiếm lĩnh tri thức của người học. Tuy nhiên, để kết hợp chặt chẽ được cả hai phương pháp, đòi hỏi người giảng viên phải đầu tư nhiều hơn cả về nội dung và phương pháp giảng dạy. Để đảm bảo cho người học tiếp nhận thông tin một cách có hệ thống, đúng hướng đòi hỏi tất yếu phải sử dụng tổng hợp các phương pháp với hệ thống giáo khoa, giáo trình và tài liệu nghiên cứu đầy đủ cho người học.

Đồng thời, cần có sự kích thích tính tự giác học tập của người học. Các bài tập, chuyên đề bổ trợ, các chủ đề thảo luận, trao đổi phải sát với môn học, bài giảng đảm bảo tính rõ ràng, mạch lạc, cả về tính chiều rộng, chiều sâu của kiến thức và khả năng nhận thức của từng đối tượng học tập. Các nội dung ôn thi đảm bảo tính toàn diện của từng môn học, nhưng phải xác định được điểm nhấn những kiến thức cơ bản, bản chất nhất phù hợp với trình độ nhận thức của người học. Quá trình đánh giá chất lượng qua các lần viết thu hoạch, viết tiểu luận, kiểm tra, thi hết môn phải thực sự khách quan, công tâm vì sự tiến bộ của người học...

Ngoài những vấn đề trên, giảng viên còn phải chuẩn bị tốt tâm thế giảng dạy, đó là: Chuẩn bị về nội dung nào cần đi sâu, nội dung nào cần định hướng, trao đổi trong giờ giảng, nội dung nào gợi mở để học viên tìm đọc, nghiên cứu trong tài liệu; Chuẩn bị và định hình rõ phương pháp nào là chủ đạo, cơ bản, đặc thù của môn học, bài giảng và trong từng nội dung của bài. Tư thế tác phong phải thực sự chững chạc, tươi tắn, dung dị, dễ gần với người học, tránh luộm thuộm hoặc quá cầu kì, kiểu cách...

Năm là, từng bước áp dụng công nghệ thông tin và các phương tiện hiện đại vào trong giảng dạy một cách linh hoạt

Phương pháp dạy học quan hệ chặt chẽ với phương tiện và kĩ thuật dạy học. Đây là những yếu tố góp phần nâng cao chất lượng bài giảng. Vì vậy, để có phương pháp giảng dạy tốt thì phải sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại, khai thác tối đa tính ưu việt của công nghệ thông tin để hỗ trợ.

Trong dạy học hiện đại, việc áp dụng công nghệ thông tin và các phương tiện hiện đại trong quá trình giảng dạy là xu hướng phổ biến của các trường ĐH hiện nay. Nó làm thay đổi cách dạy và cách học, giúp người học tham gia học tập một cách chủ động, tích cực và sáng tạo, tăng cường tính trực quan, góp phần nâng cao chất lượng lĩnh hội và nắm vững kiến thức, phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo của người học. Bởi lẽ, thông

qua công nghệ thông tin, người dạy có thể truy cập một lượng thông tin khổng lồ vào trong bài giảng của mình, không ngừng trau dồi thêm lượng kiến thức giúp cho chất lượng giảng dạy được nâng cao. Mặt khác, áp dụng một cách linh hoạt các phương tiện hiện đại vào hỗ trợ như: Trình chiếu Powerpoint, phim tư liệu, video, hình ảnh minh họa... phù hợp với nội dung bài giảng, gắn với thực tiễn, giúp SV dễ hiểu, dễ nhớ, nắm bắt được những thông tin thiết thực, kịp thời, chính xác, tiết kiệm được thời gian, giảm cường độ lao động, tạo sự hứng thú, say mê trong học tập. Ứng dụng linh hoạt phương tiện dạy học hiện đại và công nghệ thông tin, góp phần đổi mới phương pháp dạy học theo hướng chuyển từ truyền đạt sang trọng tâm tổ chức, điều khiển. Nhờ đó, kích thích mạnh mẽ tính tích cực nhận thức của SV, nâng cao chất lượng bài giảng.

Như vậy, việc áp dụng công nghệ thông tin và các phương tiện dạy học hiện đại vào trong giảng dạy các môn LLCT góp phần quan trọng vào việc làm giàu thông tin, tư liệu của bài giảng, phát huy khả năng tương tác giữa giảng viên với SV và giữa các SV với nhau trong

quá trình dạy học, đồng thời hướng SV đến quá trình tự GD, tự chiếm lĩnh tri thức vốn là mục tiêu vô cùng quan trọng trong nền GD hiện đại.

3. Kết luận

Để nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT đáp ứng yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ GD, đào tạo là nhiệm vụ cơ bản trước mắt và lâu dài của các trường ĐH hiện nay. Chúng ta cần phải nhận thức đúng thực trạng còn tồn đọng trong giảng dạy các môn LLCT, từ đó xác định được những yêu cầu cần thiết nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn LLCT ở các trường ĐH hiện nay. Với những yêu cầu và biện pháp đồng bộ, nhất là thường xuyên phát huy trách nhiệm, ý thức chủ động, tự giác, tích cực của đội ngũ cán bộ, giảng viên LLCT. Chất lượng dạy học các môn học này sẽ ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ GD, đào tạo mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI đã đặt ra, góp phần nâng cao chất lượng chính trị của đội ngũ trí thức trẻ, nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ mới.

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Văn Hiếu, (2011), *Thực trạng dạy và học các môn Lý luận chính trị - Khảo sát ở Trường Đại học Cần Thơ, Trường Đại học Đồng Tháp và Trường Đại học An Giang*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, số 19a, tr. 79-80.
- [2] Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, (2015), *Nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập các môn Lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng*, Ki yếu hội thảo khoa học quốc gia.
- [3] Nguyễn Thái Sơn, *Vài suy nghĩ về việc gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy chính trị hiện nay*, http://truongchinhtrina.gov.vn/ArticleDetail.aspx?_Article_ID=299.
- [4] Vũ Ngọc Am, (2011), *Hiệu quả và tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác giáo dục Lý luận chính trị*, Tạp chí Tuyên giáo, số 11.
- [5] V.I.Lênin, (1978), *Toàn tập*, Tập 18, NXB Tiến bộ, Mátxcova.

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF POLITICAL THEORY TEACHING AT UNIVERSITIES TODAY

Do Thi Nga

Nguyen Hue University
Tam Phuoc, Bien Hoa city,
Dong Nai province, Vietnam
Email: thaophuongnga@gmail.com

ABSTRACT: *The world is currently entering the era of knowledge economy, which has been and will continue to create strong changes affecting all aspects of social life, including education, especially higher education. It requires universities to make changes to adapt to the demands of the time, as well as to improve the quality of teaching and learning to develop high quality human resources. In particular, the subjects of political theory play an especially important role in establishing the foundation of political theory for students, contributing to training the high quality human resources who are not only skillful and knowledgeable but also qualified in the political field, step by step development of the scientific worldview and positive human outlook. For this purpose, there is a need to improve the quality of teaching and learning of political theory subjects at universities. The article focuses on clarifying some concepts, analyzing and evaluating the current status of the political theory teaching and learning, and proposing some basic solutions to improve the quality of teaching political theory subjects at universities in our country nowadays.*

KEYWORDS: Political theory; teaching quality; university.